

Số: 25/2026/QĐST-HNGĐ

Điện Biên, ngày 23 tháng 02 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 50/2026/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 02 năm 2026, giữa:

1. Nguyên đơn: Chị Sùng Thị C, sinh năm 2005; nơi đăng ký thường trú: Bản B, xã P, tỉnh Điện Biên; địa chỉ hiện tại: Bản X, xã P, tỉnh Điện Biên.

Căn cước công dân số: 011305003113; ngày, tháng, năm cấp: 20/4/2021; nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ Công an.

2. Bị đơn: Anh Lầu A T, sinh năm 2004; địa chỉ: Bản B, xã P, tỉnh Điện Biên.

Căn cước công dân số: 011204011077; ngày, tháng, năm cấp: 07/01/2022; nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ Công an.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 02 năm 2026;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 02 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật và đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Sùng Thị C và anh Lầu A T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Chị Sùng Thị C và anh Lầu A T thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Giao cháu Lầu Bích Th, sinh ngày 04/10/2023 cho anh Lầu A T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi thành niên và có khả năng lao động. Giao cháu Lầu Yên N, sinh ngày 11/01/2026 cho chị Sùng Thị C trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi thành niên và có khả năng lao động.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Sùng Thị C và anh Lầu A T chưa yêu cầu Tòa án giải quyết về cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, chị Sùng Thị C và anh Lầu A T có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con, cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình. Chị Sùng Thị C và anh Lầu A T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở. Chị Sùng Thị C và anh Lầu A T có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn, khi người trực tiếp nuôi con không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

2.3. Về tài sản chung và nợ chung: Chị Sùng Thị C và anh Lầu A T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Sùng Thị C và anh Lầu A T là đồng bào dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, có đơn đề nghị miễn nộp án phí Tòa án nên miễn nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm cho chị C, anh T.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND khu vực 3 - Điện Biên;
- THADS tỉnh Điện Biên;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- UBND xã P;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Giàng A Tăng

